|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: TH&THCS Xã Ngọk Wang**  **Tổ: Tự Nhiên** | Họ và tên giáo viên  **Y Nhuận** |

# **BÀI 1. VÀI NÉT LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN MÁY TÍNH (tiếp theo)**

Môn học: Tin Học; Lớp: 8

Thời gian thực hiện: 1 tiết

**I. MỤC TIÊU**:

1. **Kiến thức:**

- Nêu được một số thành tựu phát triển của giao tiếp người- máy tính.

- Nêu được ví dụ về sự phát triển của máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.

**2.1. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về sự phát triển của máy tính.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**2.2. Năng lực riêng:** Hình thành, phát triển các năng lực:

- Bước đầu hình thành năng lực khai thác thông tin số trong học tập và phát triển năng lực học (NLd).

1. **Phẩm chất:** Hình thành và phát triển phẩm chất:

* Chăm chỉ: cố gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập
* Trách nhiệm: Có thái độ cởi mở, hợp tác khi làm việc nhóm.

**II- THIẾT BỊ, HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính, ti vi

**2. Học liệu:** Phần mềm trình chiếu.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG : MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:**

- Dẫn dắt, gợi mở kiến thức cho HS trước khi vào bài học

**b) Nội dung :**

- Hs nghiên cứu và trả lời các câu hỏi trong mục khởi động (SGK T8)

**c) Sản phẩm:**

### - Vì nó làm thay đổi cuộc sống của con người trong lao động và học tập, trong sinh hoạt và giải trí.

### d) Tổ chức thực hiện:

***B1: Chuyển giao nhiệm vụ***

***B2: Thực hiện nhiệm vụ***

- HS thực hiện cá nhân, suy nghĩ tìm câu trả lời

***B3: Báo cáo kết quả thảo luận:***

- HS đứng tại chỗ trả lời câu hỏi

***B4: Kết luận, nhận định***

- Giáo viên nhận xét đánh giá tinh thần, thái độ học tập và kết quả học sinh đã báo cáo

**2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1. Giao tiếp người – máy tính ngày càng tiện lợi hơn**

**a. Mục tiêu:**

- Nêu được một số thành tựu phát triển của giao tiếp người- máy tính. .

**b. Nội dung:** Tìm hiểu giao tiếp giữa người và máy tính ngày càng tiện lợi hơn.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| *B1. Chuyển giao nhiệm vụ:* GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK và trả lời câu hỏi:  ? Giao tiếp giữa người và máy tính qua các thế hệ được thực hiện như thế nào.  ? Các công cụ giao tiếp giữa người và máy tính phát triển như nào.  *B2. Thực hiện nhiệm vụ:* HS hoạt động cá nhân, trả lời câu hỏi  *B3. Báo cáo, thảo luận:*  GV gọi HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  *B4. Kết luận, nhận định*: GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức. | **-**Máy tính ban đầu dữ liệu vào dùng băng đục lỗ, bìa đục lỗ, kết quả ra trên băng giấy cuộn tròn.  - Năm 1984 giao tiếp qua chuột và màn hình đồ hoạ  - Giao tiếp qua chạm vuốt bằng màn hình cảm ứng.  Các công cụ giao tiếp giữa người và máy tính ngày càng phát triển với công nghệ mới và hiện đại, tiện dụng cho người sử dụng. |
| **Hoạt động 2: Máy tính và cuộc sống con người**  **a. Mục tiêu:**  - Nêu được ví dụ về sự phát triển của máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.  **b. Nội dung:**  **-** HS nghiên cứu thông tin mục 2- SGK tr.8,9 và thực hiện theo yêu cầu của | |
| **Tổ chức thực hiện** | **Sản phẩm** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm**  YCHS nghiên cứu nội dung tài liệu mục 2. Máy tính và cuộc sống con người  Hoạt động nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  Máy tính mang lại những lợi ích gì trong việc học tập của em và trong việc giảng dạy của thầy cô giáo?  Máy tính giúp trao đổi thông tin, giao tiếp xã hội như thế nào?  Máy tính giúp học tập, nâng cao trình độ, bồi dưỡng kiến thức ntn?  Hãy nêu các dịch vụ và tiện ích khác của máy tính?  **B2:Thực hiện nhiệm vụ**  HS quan sát , thực hiện thảo luận theo nhóm để trả lời hai câu hỏi.  ***B3. Báo cáo kết quả, thảo luận.***  - Đại diện các nhóm thông báo dự kiến kết quả  - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung  ***B4: Kết luận, nhận định***  - GV nhận xét, đánh giá tính tích cực và tính chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. | **2: Máy tính và cuộc sống con người** Máy tính giúp trao đổi thông tin, giao tiếp xã hội  Máy tính giúp học tập, nâng cao trình độ, bồi dưỡng kiến.  Máy tính còn có nhiều dịch vụ và tiện ích khác như: giúp con người điều khiển máy bay, ứng dụng bản đồ và định vị toàn cầu... |
| **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu hoạt động:**  - Giúp HS luyện tập, củng cố kiến thức đã học,  **b. Nội dung:**  - Hs làm bài tập 1, 2 phần luyện tập sgk trang 9.  **c. Sản phẩm:**  Bài 1: Giao tiếp người – máy tính ngày càng thuận tiện: từ dùng băng, bia đục lỗ, gõ từng dòng lệnh đến dùng chuột hay chạm đầu ngón tay.  Bài 2:  - Các trường học đều có kết nối Internet, có phòng máy tính; tiên tiến hơn là có các phòng học thông minh. Điều này đã giúp cho quá trình dạy và học trở nên dễ dàng, hấp dẫn hơn.  - Những chiếc máy tính bảng đang dần thay thế những chiếc cặp đựng nặng sách vở vì nó có thể giúp lưu trữ tài liệu học tập nhanh chóng.  - Hiện nay, nhiều trường đại học có phương thức đào tạo từ xa thông qua việc dạy học trực tuyến.  **d. Tổ chức thực hiện.**  *B1. Chuyển giao nhiệm vụ:* Chia hoạt động nhóm 2-3hs/nhóm. Làm bài tập1, 2 phần luyện tập  *B2. Thực hiện nhiệm vụ:* Nhóm HS thảo luận và trả lời câu hỏi phần luyện tập.  *B3. Báo cáo, thảo luận:* Đại điện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá và bổ sung  *B4. Kết luận, nhận định:* GV đánh giá kết quả của HS và đưa ra kết luận | |
| **4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức để làm bài tập vận dụng.  **b) Nội dung:**Làm bài tập vận dụng trong SGK trang 9  **c) Sản phẩm:** Tra cứu và tìm đường bằng điện thoại thông minh. Vì sử dụng bản đồ trong điện thoại thông minh sẽ giúp chúng ta tìm được đường đi thuận tiện nhất đến đó mà không cần sự trợ giúp của người khác.  **d) Tổ chức thực hiện:**  *-* GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp.  - GV tổ chức đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo | |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/